

Số:329/2018/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 26 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 378/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa:

Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 226 T Đ T, phường L S, Quận L C, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: 15C1 tập thể X M L S, phường L S, Quận L C, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Đình Đ, sinh năm 1977; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 226 T Đ T, phường L S, Quận L C, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: 15C1 tập thể X M L S, phường L S, Quận L C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Quận Lê Chân.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Bùi Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Bùi Đình Đ cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Bùi Đình Đ có 01 con chung tên là Bùi Minh A sinh ngày 25 tháng 11 năm 2011. Giao con chung Bùi Minh A cho anh Đạt trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác

theo quy định pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Bùi Đình Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Bùi Đình Đ mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị M đã nộp đủ theo biên lai nộp tiền số 0012563 ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường C; (ĐKKH năm 2011);
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh